

KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 68

Phẩm 7: THÂN NIỆM XỨ (Phần 5)

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân thông qua biển Nước xanh, xem có những ngọn núi, biển và đảo nhỏ nào không? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có biển lớn tên là Thanh tịnh, ngang rộng năm trăm do-tuần, trong biển có núi Quang minh man cao một trăm do-tuần, ngang dọc ba trăm do-tuần, bằng bạch ngân, được trang sức bằng hoa vàng ròng. Lại có ao hoa sen tên là Thiện ý dài ba mươi do-tuần, rộng mười do-tuần, được trang nghiêm do các loài ngỗng, vịt, uyên ương của trời Man trì, Lâu-ca-túc.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân thông qua biển Thanh tịnh, xem có những núi, sông, biển và đảo nhỏ nào khác không? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có biển lớn tên gọi Đại ba, rộng năm ngàn do-tuần. Vì có chúng sinh nên dưới biển có gió nổi lên. Trong tất cả biển lớn, các đảo và đảo nhỏ, sóng nổi lên cao đến hơn hai do-tuần, người cõi Diêm-phù-đề gọi là hải triều. Có cá lớn sống trong biển Đại ba, đầu cá như đầu chó (*Hải cẩu ngày nay*).

Người tu hành lại tùy thuận quán sát ngoại thân thông qua biển Đại ba xem có những núi lớn và biển lớn nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy ở phía Bắc biển Đại ba có một núi lớn tên A-nô-ma-na rộng mười bốn do-tuần, được trang sức bằng bạch ngân, như mặt trời thứ hai. Lại được trang nghiêm bằng các thứ hoa mạn đà, hoa Câu-xa-da-xá, hoa Tỳ-lưu-ly và cây vườn cõi trời.

Người tu hành lại tùy thuận quán ngoại thân thông qua núi A-nô-ma-na xem có những núi lớn và biển lớn nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy ở phía Đông núi A-nô-ma-na có một biển lớn tên gọi Trường tịnh, cách biển không xa, ở mặt bên của núi Tu-di hướng về phía núi Tỳ-lưu-ly có núi Ưu-đà-duyên, đối diện cõi Phất-bà-đề có ánh sáng sắc vàng phát sinh. Núi Tỳ-lưu-ly ở trong cõi Diêm-phù-đề có bóng màu xanh.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân thông qua núi Ưu-đà-duyên xem lại có núi nào khác? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có núi lớn tên là Thiện ý, được trang sức bằng những bông hoa vàng lớn bằng vàng cõi Diêm-phù-đề. Núi này rộng mười do-tuần, cao năm trăm do-tuần, có nhiều cây vàng và cầm thú bằng vàng ròng, cây Ba-la-xa có sắc vàng rực. Phần nhiều chư Thiên: Càn-thát-bà vương, Tu trì thiên, Tam không hầu thiên, tùy nghiệp quả bậc thượng, trung, hạ mà có tướng trạng theo nghiệp của họ. Đến núi Thiện ý thấy cõi Diêm-phù-đề nên gọi là vùng núi biển phía Đông cõi Diêm-phù-đề.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem vùng núi biển phía Nam cõi Diêm-phù-đề như thế nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có núi Dân-đà rộng tám trăm do-tuần, có sông Nam-ma-đa rộng nửa do-tuần, dài hai trăm do-tuần, có một con độc long lớn sống trong sông này. Trong sông ấy lại có nhiều Thất-thâu-ma-la và Quy-già-ma-la. Vị ấy lại thấy có một sông lớn tên là Đào-ba và một sông lớn khác tên Ty-già. Trên bờ sông Ty-già có nhiều cây rừng. Lại có một sông lớn khác tên là

Hắc-tân-noa rộng ba do-tuần, dài ba trăm do-tuần, chảy vào biển lớn. Lại có một sông lớn khác tên là Đại-lô-đà, có con độc long lớn sống trong sông. Núi Ma-la-da có nhiều cây chiêm-đàn, núi này ngang dọc năm trăm do-tuần, cao ba do-tuần. Có một sông lớn tên Đãng-kỳ-ni, bắt nguồn từ núi Ma-la-da, sông rộng một do-tuần, dài một trăm do-tuần, chảy vào biển lớn. Lại có một sông khác tên là Chất-đa-la, sông rộng một do-tuần, dài năm mươi do-tuần, chảy vào biển lớn. Các loại cây rừng và nhiều loài chim làm cho dòng sông thêm thơ mộng.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem xét cõi Diêm-phù-đề. Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có một nước tên Di-khư-la, với nhiều nơi chốn ưa thích, nước này ngang dọc bốn mươi do-tuần. Lại có một nước khác tên là Chư-ca-la, rộng năm mươi do-tuần, nước này có nhiều cây trái đẹp như là trái chi-na-ca, trái ba-na-bà, trái vô giá thọ, trái tỳ-la-thọ, trái ca-tỳ-tha, trái bất-lâu-ca, trái bà-đà-la, hoa a-thù-na, hoa chiêm-tra-ca, tô điểm cho đất nước ấy.

Tiếp đến là nước Ca-lăng-già dài rộng chín mươi do-tuần, có nhiều rừng cây, đồng ruộng.

Kế tiếp là nước Đam-bà-bà-đế, nước này ngang dọc một trăm do-tuần, cũng có nhiều rừng cây và ruộng lúa. Lại có một nước khác tên Đàn-đồ-ca, nước này ngang rộng hai mươi do-tuần, trống rỗng, hoang vắng, không có người ở.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân, quan sát phía Nam cõi Diêm-phù-đề có những ngọn núi, dòng sông và biển lớn nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có một dòng sông lớn tên Cù-đà-bà-lợi, nước sông trong suốt, sông rộng một câu xá, dài hai trăm do-tuần. Lại có một nước tên là Ô-đồ, ngang rộng hai mươi do-tuần. Lại có một nước khác tên An-đà-la, ngang rộng bốn mươi do-tuần. Lại có một nước khác tên Kê-la, ngang dọc năm mươi do-tuần, nước này có nhiều trâu, bò, rất nhiều ruộng lúa và cây rừng, hoa quả. Gần bờ biển phía Nam có nước tên Ca-câu-la-ma, có đầy đủ các thứ cây rừng, nước này dài ba trăm do-tuần, rộng năm mươi do-tuần. Có một dòng sông lớn tên là Ca-tỳ-lê, quanh sông được tô điểm bằng các loại cây rừng, nước sông trong suốt, sông rộng một do-tuần, dài năm do-tuần. Có nhiều cây ca-câu-la, cây kê-đa-ca đáng yêu, làm cho bờ sông càng đẹp và thơ mộng.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân thông qua cõi Diêm-phù-đề xem có những ngọn núi, dòng sông, châu và đảo nhỏ nào không? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có biển lớn tên là Bất-lê-na, được vô số cánh hoa sen che phủ, biển rộng một vạn do-tuần, gió thổi chẳng hề làm mặt nước xao động vì cánh hoa sen che khắp. Vượt qua biển này lại có một đảo nhỏ rộng năm trăm do-tuần, có các quỷ La-sát sống trong đảo ấy, hình thù của chúng rất xấu xí và đáng sợ. Vượt qua đảo La-sát, có một núi lớn tên là Ma-hê-đà, rộng bốn mươi do-tuần, cao mười do-tuần, núi này có nhiều loại cây như: cây đa-la, cây sa-la. Các loài A-tu-la, các loài rồng và long nữ dạo chơi trong rừng hoặc lại dạo chơi nơi vườn rừng. Vào sáu ngày trai ở cõi Diêm-phù-đề, thì trời Tứ Thiên vương sống trên núi này quán xét xem những chúng sinh nào ở cõi ấy hiếu dưỡng cha mẹ, nương theo giáo pháp mà tu hành. Người nào vào ngày trai thọ trì trai giới? Có những người nào tin Phật, tin Pháp, tin Tăng? Những người nào chiến đấu với ma? Ai sống với tâm ngay thẳng? Ai thực hành bố thí? Ai không tham lam đắm nhiễm? Ai không làm người khác buồn bực? Ai biết ân nghĩa? Ai tin nghiệp báo? Ai thực hành mười điều thiện? Ai gần gũi bạn tốt? Ai tin theo tà kiến, ngoại đạo?... Như vậy, trời Tứ Thiên vương ở trên núi Ma-hê-đà-la quan sát cõi Diêm-phù-đề, nếu thấy

người nơi cõi này nương theo pháp tu hành thì trời Tứ Thiên vương đến chỗ vua trời Đế Thích bạch như sau:

–Thiên vương nên sinh hoan hỷ, vì quân ma bị hủy hoại, chánh pháp tăng trưởng cùng với các chúng trời, do tất cả người nơi cõi Diêm-phù-đề thực hành pháp thiện.

Khi ấy, Thiên vương Thích-ca và các chúng trời nghe lời Tứ Thiên vương tâu rồi đều hoan hỷ. Còn như quan sát thấy người nào ở cõi Diêm-phù-đề không nương theo chánh pháp tu hành thì trời Tứ Thiên vương buồn rầu, bực tức, hướng về trời Tam thập tam, thưa:

–Người cõi Diêm-phù-đề không nương theo pháp tu hành, làm tăng trưởng quân ma, giảm bớt chúng trời.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân thông qua núi Ma-hê-đà-la xem có những núi, biển và đảo nhỏ nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy qua khỏi núi Ma-hê-đà-la thì có một đảo nhỏ, rộng một trăm do-tuần, có người một chân sống trên đảo ấy. Họ ăn trái cây, rễ cây để sống qua ngày, thọ mạng khoảng năm mươi tuổi, lấy lá cây làm áo, không dựng nhà cửa, chỉ sống nơi gốc cây. Ở nước này có rất nhiều sư tử và những loài thú dữ. Sư tử ở đây thân đều có cánh, ruộng đất với thời tiết điều hòa, không lạnh cũng không nóng. Hết thấy con gái đều có khuôn mặt như chó, nhưng giọng nói rất hay.

Vượt qua đảo nhỏ này thì có một biển lớn rộng hai vạn do-tuần. Trong biển có núi tên là Ma-lợi-na-la. Đây là nơi do các thứ báu như: vàng, bạc, pha lê, Tỳ-lưu-ly báu... tạo thành. Có nhiều loài chim sắc vàng, các loài hoa Mạn-đà-la, hoa câu-xa-da kim, sáu thời thường đầy đủ. Các vị A-tu-la lớn có thần thông, vui chơi và hưởng sự thích thú, nghe những âm thanh đáng yêu, những hương vị thơm ngon và nhận những sự xúc chạm ở trong núi này. Núi này dài năm ngàn do-tuần, cao một trăm do-tuần. Núi này có mười lăm ngọn cao, đều là bạch ngân. Các Thiên nữ thọ hưởng dục lạc ở trong rừng, thường bị các A-tu-la quấy rối. Vì lý do ấy, nên chư Thiên cùng chiến đấu với A-tu-la.

Tất cả những kẻ phàm phu ngu si nơi hàng trời, người đều bị người nữ sai khiến.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân thông qua núi Đa-lê-na-la xem có những núi, biển và đảo nhỏ nào không? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy vượt qua khỏi dãy núi kia rồi, có một biển lớn rộng năm ngàn do-tuần. Trong biển có cá dài một do-tuần, còn có loài người ở nước thân dài năm do-tuần, khuôn mặt giống gần hết mặt của các loài thú như: heo, trâu, bò, lạc đà, sư tử, cọp, beo, khỉ... như dấu ấn của con dấu. Vượt qua biển này rồi, có một núi lớn tên là núi Nhật luân, nơi đây tất cả các sự ham muốn thấy đều đầy đủ, như là: ao hoa sen trời, trái cây thượng vị, nếu ăn những trái cây này thì sẽ phát sinh sự vui vẻ trong bảy ngày. Vua Khẩn-na-la sống trên núi ấy, do nghiệp của mình tạo ra nên thường hoan hỷ, tùy theo nghiệp bậc thượng, trung, hạ mà họ được vui vẻ thọ lạc với nhau. Núi Nhật luân này rộng hai ngàn do-tuần. Vượt qua dãy núi ấy rồi, lại có một ngọn núi tên Quân-đồ-ma, do bạch ngân làm thành. Núi này có đá Tỳ-lưu-ly trắng lệt như cõi trời, lại có loại cây gọi là cây nữ, cùng với vô số các thứ cây cối khác đầy khắp cả núi. Khi trời sắp sáng, trẻ con được sinh ra, mặt trời mọc lên thì có thể đi được, đến giờ ăn, chúng đều thành thiếu niên, đứng giữa trưa thì trở thành thanh niên khỏe mạnh, xế chiều thì đã già nua, suy yếu, phải chống gậy đi, đầu tóc bạc trắng, tới lúc mặt trời lặn thì tất cả đều chết. Như vậy, hết thấy chúng sinh do cộng nghiệp mà tạo tác, tùy theo nghiệp tạo tác mà chịu quả báo.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân thông qua núi Quân-đồ-ma xem

có những núi, biển và đảo nhỏ nào không? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy về phía Nam, qua khỏi dãy núi này có một biển lớn. Dưới mực nước biển năm trăm do-tuần có cung của Rồng chúa, được trang sức do các thứ báu như Tỳ-lưu-ly, nhân-đà xanh... lan can bằng pha lê, cung điện được trang nghiêm bằng ngọc ma-ni sáng và các vật báu khác tỏa ra ánh sáng như ánh sáng mặt trời. Các cung điện như vậy nhiều vô số. Do nghiệp đã tự tạo, Long vương Đức-xoa-ca sống ở đây, ngày đêm thường tu hành niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

Qua khỏi cung điện báu khoảng năm trăm do-tuần có một biển dữ lớn, tất cả chúng sinh trông thấy cũng đều sợ hãi, nhiều rồng hung tợn, độc ác luôn bơi lội quanh biển ấy.

Qua khỏi biển này lại có một ngọn núi tên là Ngưu vương, có đủ tất cả các chúng sinh. Núi này sản sinh ra một loại hương ngưu đầu chiên-đàn. Loại chiên-đàn thứ hai là màu vàng, tướng của loại ấy như ánh sáng mặt trời, tất cả người phàm tục không thể thấy được. Nếu con người tuân theo chánh pháp thì bậc Chuyển luân thánh vương xuất hiện ở đời, hoặc là vị vua nhỏ thì hành đúng luật pháp xuất hiện ở đời. Như vua chuyển luân thì có thể thấy được chiên-đàn ấy. Vua Càn-thát-bà sống ở trong núi này hát múa, vui chơi.

Qua khỏi núi Ngưu vương năm trăm do-tuần có một biển lớn tên là Đại thủy mặt, có tiếng gió thổi lớn. Vượt qua biển ấy rồi có một núi lớn tên là Tam phong, ngọn thứ nhất là núi vàng, ngọn thứ hai là núi bạc, ngọn thứ ba là núi pha lê. Ngọn núi này có hồ tên là Mặt luân, đáy hồ óng ánh cát vàng, hoa trời trang nghiêm rực rỡ, vệt trời, ngỗng, uyên ương đầy khắp trong hồ, gió thổi làm lay động mặt nước, tạo sóng đánh vào ba ngọn núi làm chết nhiều cá hơn, những con cá này do nghiệp của chúng mà bị sóng đánh chết.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân vượt qua biển lớn rồi lại có những núi, sông và đảo nhỏ nào không? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy qua biển lớn phía trước có một nơi để vua Diêm-la phán quyết việc tội phước. Tất cả chúng sinh đều chứng kiến nơi quyết định nghiệp quả này. Đó là cảnh giới của vua Diêm-la cư trú. Vua Diêm-la xử trị các tội nhân theo pháp, những chúng sinh do bị tâm lừa dối phải ở trong những nơi tối tăm. Vượt khỏi nơi này một trăm do-tuần chỉ là hư không.

Qua một trăm do-tuần nữa là đến cung điện của vua Diêm-la ở. Cung điện của vua được làm bằng vàng Diêm phù na đê, được trang nghiêm bằng tất cả những thứ báu. Những dòng sông, con suối, dòng nước, hoa sen đều tô điểm cho cung điện. Cung điện ngang rộng một trăm do-tuần. Ánh sáng nơi cung điện này như mặt trời thứ hai.

Qua khỏi cung điện ấy thì không còn có ánh sáng mặt trời, mặt trăng, tất cả tối đen như mực vì biển rộng mênh mông, mặt trời không xuất hiện là do nghiệp ác của chúng sinh nơi địa ngục. Khắp chốn đều tối đen, mắt không thể nhìn thấy, không biết được đâu là Đông-Tây.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem khắp chỗ ở của chúng sinh, hoặc là ở địa ngục, hoặc là sông, hoặc là núi, hoặc nơi cây, hoặc nơi biển, hoặc là chỗ ở của chư Thiên, hoặc đường súc sinh, hoặc đường ngựa quỷ, tám phương trên dưới nào có nhiều chúng sinh không sinh ra, không chết đi, không phát triển, cũng chẳng hoại diệt, có nhiều sự ân ái nào không có chia ly, không một nơi nào không tan hoại, không thay đổi, ân ái vô thường nên nhất định có phân ly.

Như vậy, này các Tỳ-kheo! Chưa từng thấy ở nơi nào yêu thương mà không bị chia

lìa. Trong năm đường, nơi nào yêu thương cũng bị chia lìa. Tùy theo chỗ ở của các chúng sinh, không có nơi nào là không có sinh tử, sinh diệt vô thường. Thế nên, đối với sự sinh tử của các pháp hữu vi ấy nơi các hành phải phát sinh nhằm chán, xa lìa. Sự sinh tử này chính là sự lầm lạc, loạn động và chướng ngại, có nhiều ưu sầu, mau chóng, không dừng hủy hoại, tan biến, được rồi lại mất, như huyễn, như mộng, có rồi lại không. Chỗ ái ân này luống dối, mê hoặc kẻ ngu si, khiến cho mãi lưu chuyển từ vô thủy. Chỗ tham dục, sân hận, si mê này giống như oan gia, giả làm bạn thân chính là ái dục. Thế nên cần phải xa lìa pháp hữu vi, phát khởi tâm nhằm chán, bỏ tâm loạn động, chớ nên phát sinh sự ưa thích đối với cảnh giới vô thường, chớ nên vui chơi với sự ngu si.

Như vậy, người tu hành chỉ dạy cho chúng sinh tùy thuận quan sát đúng như thật về bốn mươi chỗ ở ngoài thân, thấy không một chúng sinh nào không nương vào nghiệp mà thọ sinh, không một chúng sinh nào không do nghiệp mà lưu chuyển, không một chúng sinh nào không bị nghiệp trói buộc như những nghiệp đã tạo hoặc là nghiệp thiện, hoặc là nghiệp bất thiện mà chúng sinh phải chịu quả báo. Khi quan sát, Tỳ-kheo kia thấy không có một chúng sinh nào chẳng nương vào nghiệp mà thọ sinh, chẳng do nghiệp quản thúc, không do nghiệp mà bị lưu chuyển, như những nghiệp đã tạo, hoặc thiện hoặc bất thiện mà chúng sinh chịu quả báo.

Vị Tỳ-kheo ấy quan sát về nghiệp rồi thì tùy thuận chánh quán đúng như thật về ngoại thân.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem vùng đất phía Tây cõi Diêm-phù-đề, núi, sông, biển và đảo nhỏ như thế nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có sông lớn tên là Phú-na, có các loài cây hoa như cây bà-cưu-la, cây bà-trù-ca, trái khư-thù-la, hoa chi-đa-ca, cây na-lê-chi-la, cây đa-ma-la. Các loại cây như trên đây tạo sự trang nghiêm cho dòng sông ấy. Lại có nhiều hang núi và bên bờ sông có nước tên là Chi-ca-di.

Qua khỏi biên giới nước này có sông tên Tân đầu. Bên bờ sông có nước Tô-tỳ-la, dân chúng đông đúc, cuộc sống thịnh vượng, vui sướng, ăn thứ lúa gạo đỏ, đất nước an lạc, núi, rừng, sông nước hữu tình.

Qua khỏi nước này có một nước khác tên là Tô-la-sa-tra.

Qua khỏi nước này, có một nước khác tên là Ba-la-đa, rộng hai mươi do-tuần, trong nước có nhiều thạch lưu, bồ đào. Nước này có thành Di Đa-la-bồ-ca. Qua khỏi thành này có năm con sông lớn cùng hợp lại thành một dòng sông. Từ đây đi về phía Tây có một biển lớn, trong biển có rất nhiều loài cá dữ và thú dữ rất đáng sợ.

Người tu hành thấy vùng biển phía Tây có một đảo lớn tên là Ca-la, rộng một trăm do-tuần, rất nhiều giống chim sống ở đảo ấy. Có nhiều loại cây báu rất đáng ưa thích. Đây là chỗ Tỳ-đồ-tha sinh sống, vui chơi thọ lạc. Thành ở đây tên là Bát-lợi-đa. Chỗ ở thứ hai gọi là Trường phát, nơi này rất đáng yêu. Đảo Ca-la ấy có lầu gác, cung điện và rất nhiều dòng nước.

Vượt qua chỗ này lại có sông Tân đầu, sông chảy vào cửa khẩu Tây hải. Có một núi lớn tên là Tô-khí ở trong biển ấy, trên núi này có rất nhiều san hô. Có người đi buôn nào lên núi này thì sẽ lượm được nhiều vật quý báu, giàu có, vui sướng vô cùng.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem qua khỏi ngọn núi này rồi có những núi, biển và đảo nhỏ nào không? Có những loài quý La-sát sống ở những nơi nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có một biển lớn, có rất nhiều cá to đến năm ngàn do-tuần, rất nhiều loại ốc, cá ma-già-la, cá đề-di, cá đề-di-nghê-la, khuấy

động nước biển, gió thổi biển lớn làm cho các loài cá bơi loạn xạ.

Người tu hành lại quan sát, qua khỏi biển này rồi lại có một đảo lớn gọi là nước Sư tử, làm mọi người đều ưa thích. Nước này có rắn thân dài mười dặm, bay lượn trong hư không chẳng bị chướng ngại, sống đến một ngàn năm, không ganh ghét lẫn nhau.

Người tu hành lại quan sát, qua khỏi đảo này rồi có một biển khác gọi là biển Khả ái, rộng năm trăm do-tuần, trong biển này có rất nhiều hoa sen và các loài ong tô điểm, đài hoa rộng lớn. Có các loài La-sát tên Cưu-la-la sống trong biển ấy, ăn đài hoa sen thích ý, no say.

Người tu hành lại quan sát, qua khỏi nơi này lại có một núi lớn tên là Khoáng dã, cao rộng một trăm do-tuần. Trên núi có nhiều voi trắng và chim Ca-lăng-tần-già tiếng hót rất hay. Tiếng hót hay như vậy, dù là trời hoặc là người, hoặc là các loài Khẩn-na-la, A-tu-la... không một ai sánh bằng, ngoại trừ Đức Như Lai.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem qua khỏi núi lớn này lại có những núi, sông, biển và đảo nhỏ nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có núi lớn cao năm mươi do-tuần. Núi này có rất nhiều cây Tỳ-lưu-ly, có những con sư tử đầy đủ lông cánh, giữ gìn rừng cây báu vì sợ La-sát Mạn-đê-ha đến xâm chiếm.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân vượt qua cõi Diêm-phù-đề lại có những núi, sông, biển và đảo nhỏ nào không? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy biển phía Tây rộng một vạn hai ngàn do-tuần. Trong biển lớn ấy không có núi, không có thành, chỉ có loài cá hoặc mình cá đầu voi, hoặc mình cá đầu heo.

Người tu hành lại quan sát, qua khỏi biển này rồi lại có một núi lớn tên là Kim sơn. Núi này sáng chói, chiếu khắp biển lớn, làm cho nước trong biển giống như sắc vàng ròng tạo sự trang nghiêm cho núi. Núi cao ba trăm do-tuần, rộng năm mươi do-tuần, có Càn-thát-bà tên Diêm-phù-ma-lợi sống trên núi, lòng thường vui vẻ, tuổi thọ đến hai ngàn năm, nhưng cũng có kẻ chết yểu nửa chừng. Vô số trăm ngàn chúng Càn-thát-bà sống trong núi ấy, thân như màu vàng ròng, tất cả sắc tướng cùng loại với tướng của chư Thiên, ăn những trái cây, tánh tình dững cảm, mạnh mẽ. Tất cả A-tu-la sống dưới nước không thể chiếm đoạt vườn cây trái của chúng Càn-thát-bà.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem qua khỏi biển này rồi lại có những núi, biển và đảo nhỏ nào không? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy vượt qua biển này gấp năm lần có một núi Đại luân do vàng ròng tạo thành, cao một ngàn do-tuần, rộng năm trăm do-tuần, kim cang làm đỉnh, có Khẩn-na-la và A-tu-la sinh sống. Chân-na-la này có vườn rừng rất đáng yêu, sông suối, ao hồ và nhiều loại hoa quả dành cho khỉ vượn leo trèo vui chơi. Sông tên là Kim thủy, rộng nửa do-tuần, dưới sông này có rất nhiều cá vàng bơi lội, vẩy sáng óng ánh.

Người tu hành lại quan sát, qua khỏi Luân sơn này rồi có thêm một biển lớn chu vi một vạn do-tuần. Biển này có một đảo nhỏ gọi là bãi châu báu. Trong đảo nhỏ này có rất nhiều loại vật quý không xen lẫn đất đá, khắp mặt đảo toàn là những thứ châu báu.

Người tu hành lại quan sát xem qua khỏi bãi biển này rồi có những núi, sông, biển và đảo nhỏ nào không? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có một núi lớn tên là Bạch sơn, có rất nhiều cây rừng. Sắc núi trắng trong, bọt nước bao quanh chân núi, núi cao một trăm do-tuần, rộng năm trăm do-tuần.

Người tu hành lại quan sát thấy: Vượt khỏi núi này lại có một núi khác tên là Thiện vân, cao một trăm do-tuần, rộng sáu mươi bốn do-tuần, chẳng có người ở. Dạ-xoa và Khẩn-na-la đều sợ A-tu-la nên không một loài nào dám ở đây.

Qua khỏi núi này, lại có một núi Pha lê cao ba ngàn do-tuần, rộng một ngàn do-tuần. Sông, hồ, cây trái tất cả đều đầy đủ, giống như núi trời. Vượt qua núi này có một dòng nước lớn trong suốt, rộng một trăm do-tuần, có nhiều sò ốc và khó di chuyển trên dòng nước ấy.

Qua khỏi dòng nước này rồi, lại có núi Tiên quang. Các A-tu-la sống trên núi ấy thường sợ các chúng trời. Có nhiều thể nữ đoan nghiêm, xinh đẹp, có sông rượu chảy ra đầy đầy, lại có quả chân-ba-ca và quả niêm-na nơi núi Tiên quang. Mùi vị của những thứ trái này rất ngon, nhưng ăn vào sẽ bị chết.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem có những núi, sông, biển và đảo nhỏ nào không? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy sáu vạn ngọn Kim sơn, cây vàng ròng hiện bày đầy khắp núi, cầm thú nhiều đủ loại. Núi này, nơi nào cũng có ao hoa sen vàng phát ra ánh sáng lớn tỏa chiếu khắp. Núi chúa Tu-di ở trong dãy núi này. Các trời Man trì, trời Ca-lâu-túc, trời Tam không hầu, trời Tứ Thiên vương sống trên núi ấy. Trên núi này có cây như ý, tùy theo ý nghĩ của chư Thiên mọi thứ đều từ cây sinh ra. Tất cả những loài cầm thú, thân đều có sắc vàng óng ánh. Có rất nhiều loài hoa, như: hoa Mạn-đà-la, hoa Câu-xa-da...

Bốn bên ven núi có bốn rừng lớn: Một là rừng Hoan hỷ, hai là rừng Tạt điện, ba là rừng Tiên minh, bốn là rừng Ba-lợi-da-đa. Trong vườn rừng Hoan hỷ có một cây lớn gọi là Ba-lợi-da-đa, ở dưới tàng cây này vào bốn tháng mùa hạ chư Thiên thọ hưởng năm thứ dục lạc. Trời Tứ Thiên vương ở trong vườn rừng Hoan hỷ vui chơi thọ lạc. Trời Tứ Thiên vương sống trong vườn này sung sướng thọ hưởng dục lạc cho nên gọi là vườn Hoan hỷ. Rừng Tiên minh là rừng được những tia sáng tạo vẻ trang nghiêm nên gọi là rừng Tiên minh. Rừng Tạt điện là rừng có nhiều cung điện xen lẫn. Các Thiên tử ở đây vui chơi thọ hưởng những màu sắc đáng yêu, âm thanh êm dịu, hương vị thơm ngon, sự xúc chạm êm ái nên có tên là rừng Tạt điện. Rừng Ba-lợi-da-đa nằm trong rừng Hoan hỷ, là nơi tất cả Thiên chúng thọ hưởng năm thứ dục lạc, nhờ sức chiếu sáng của nó khiến cho ở cõi Diêm-phù-đề nhìn lên hư không đều thấy toàn là màu xanh. Ở phương thứ ba trong rừng Tiên minh, chư Thiên sắp cùng A-tu-la đánh nhau, thì tập hợp bàn luận ở đây. Mặt núi chúa Tu-di hướng về cõi Cù-đà-ni đều do vàng ròng tạo thành, làm cho phía cõi Cù-đà-ni nhìn lên hư không đều toàn là màu đỏ. Phương thứ hai có rừng Tạt điện, trong rừng này có đầy đủ dụng cụ chiến đấu của chư Thiên. Một mặt hướng về phía cõi Phất-bà-đề của núi chúa Tu-di là do bạch ngân tạo thành, làm cho cõi Phất-bà-đề nhìn về hư không đều toàn là màu trắng. Mặt hướng về phía cõi Uất-đan-việt của núi chúa Tu-di là do pha lê tạo thành, làm cho từ cõi Uất-đan-việt hướng về hư không đều thấy màu ánh sáng trong suốt.

Người tu hành lại quan sát xem cõi trời Tứ Thiên vương có tuổi thọ bao nhiêu? Vì năm mươi năm trong cõi Diêm-phù-đề là một ngày một đêm ở cõi trời. Như vậy, tuổi thọ ở cõi trời là năm trăm tuổi, nhưng cũng có người chết yểu.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem trên núi Tu-di có những chư Thiên nào khác cư trú? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có trời Tam thập tam sống trên đỉnh núi Tu-di, thọ hưởng thú vui không thể kể hết. Có thành Thiện kiến rộng mười ngàn do-tuần, do bảy thứ báu trang nghiêm, là nhân-đà xanh, kim cang, xa cừ, hoa sen đỏ báu, vật báu lớn mịn màng dùng tạo vẻ đáng đẹp đẽ. Có giảng đường thiện pháp rộng năm trăm do-tuần, lan can bằng ngọc Tỳ-lưu-ly, tường bằng vàng ròng, tất cả cửa ngõ cũng lại như vậy, do các thứ vật báu tô điểm tạo vẻ oai nghiêm cho giảng đường,

cung điện. Vua trời Thích-ca ở giảng đường thiện pháp, do sức lực của nghiệp thiện nên luôn được hưởng thú vui tương tự. Một trăm tuổi trong cõi người là một ngày một đêm của cõi trời thứ hai này. Như vậy, tuổi thọ của trời Tam thập tam là trọn một ngàn tuổi, nhưng cũng có người chết yếu. Phía Tây của núi Tu-di gọi là núi Nhật một. Mặt trời đến núi này thì người cõi Diêm-phù-đề gọi là mặt trời lặn, nên núi này là núi Nhật một.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem xét núi chúa Tu-di cao thấp ra sao? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy núi Tu-di cao rộng tám vạn bốn ngàn do-tuần. Vua A-tu-la sống một bên núi ở dưới nước. Do nghiệp của chúng sinh mà an trụ và hộ trì làm cho mặt trời xoay tròn. Có vị tôn thần lớn tên là Kiện Tật, thường ở phía trước dẫn đường, trong khoảng nháy mắt có thể đi được mười ngàn một trăm năm mươi do-tuần, cứ đi xoay vòng. Do mặt trời làm thời gian để biết được tuổi thọ dài ngắn của chúng sinh.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem chỗ ở của con người trong bốn châu thiên hạ: cõi Diêm-phù-đề, cõi Phất-bà-đề, cõi Cù-đà-ni, cõi Uất-đan-việt diện tích bao nhiêu? Vị ấy thấy cõi Diêm-phù-đề rộng bảy ngàn do-tuần, cõi Phất-bà-đề rộng tám ngàn do-tuần, cõi Cù-đà-ni rộng chín ngàn do-tuần, cõi Uất-đan-việt rộng mười do-tuần, tùy theo hình thể của từng vùng đất trong bốn châu thiên hạ mà mặt người từng cõi cũng vậy. Giống như địa hình nơi cõi Diêm-phù-đề, khuôn mặt của những người trên vùng đất này cũng trên rộng dưới hẹp. Cũng giống như địa hình ba phương khác như: khuôn mặt của người nơi cõi Phất-bà-đề tựa như nửa mặt trăng, tức giống với địa hình của cõi ấy. Khuôn mặt người nơi cõi Cù-đà-ni giống địa hình tựa mặt trăng tròn của cõi Cù-đà-ni. Khuôn mặt người nơi cõi Uất-đan-việt giống hình dạng thẳng, vuông của cõi này. Như vậy, vị ấy biết rõ ràng về hình tướng con người trong bốn cõi thiên hạ.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem núi, sông, biển và đảo nhỏ ở phương Bắc cõi Diêm-phù-đề như thế nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy phía Bắc cõi Diêm-phù-đề có nước tên là Bà-soa, nước này rộng mười do-tuần.

Tiếp theo nước thứ hai tên Dân-đà-la, rộng hai mươi do-tuần.

Nước thứ ba là Thủ-la-tư-na, rộng một trăm do-tuần.

Nước thứ tư tên là A-đề-lê, rộng một trăm do-tuần.

Kế tiếp là nước thứ năm tên Đà-la, rộng một trăm do-tuần.

Kế nữa là nước thứ sáu tên Cưu-lưu, rộng một trăm do-tuần.

Nước thứ bảy tên Ma-đà-la, rộng năm mươi do-tuần.

Nước thứ tám tên Càn-đà-la, rộng một trăm do-tuần.

Nước thứ chín tên Xa-ca, rộng một trăm do-tuần.

Nước thứ mười tên Bà-đà-la-ca, rộng hai trăm do-tuần.

Nước thứ mười một tên Đà-la-đà, rộng một trăm do-tuần, nước này có nhiều núi hiểm trở.

Nước thứ mười hai tên là Bà-khư-la, rộng một ngàn do-tuần.

Nước thứ mười ba tên Tỳ-sư-ca, rộng hai trăm do-tuần.

Nước thứ mười bốn tên Ma-hê-sa, rộng hai trăm do-tuần.

Nước thứ mười lăm tên Hán quốc, rộng một ngàn do-tuần. Những nước tùy thuộc hợp lại là một ngàn do-tuần, riêng nước Hán chỉ có hai trăm do-tuần.

Nước thứ mười sáu tên Đô-khư, rộng năm trăm do-tuần.

Nước thứ mười bảy tên Bạt-bạt-la, rộng hai trăm do-tuần.

Nước thứ mười tám tên Cửu-phả-la, rộng năm mươi do-tuần.

Nước thứ mười chín tên Cửu-lưu-ma, rộng đúng năm do-tuần.

Nước thứ hai mươi tên Cam-mãn-xa, rộng một trăm do-tuần.

Ngoài ra, những nước nhỏ và những vùng đất trống đều không thể kể hết được.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem vùng đất phía Bắc cõi Diêm-phù-đề lại có những núi lớn nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có núi lớn tên Tuyết sơn, với rất nhiều đỉnh núi nằm trên dãy núi này. Núi rộng một ngàn do-tuần, trong núi có nhiều cây lô-đà-la, cây tùng, cây bách, cây côi trời, cây ta-la, cây đama-la. Trong núi cũng có nhiều Dạ-xoa, nhiều Khẩn-na-la, nhiều quyến thuộc của Dạ-xoa Tỳ-xá-già. Núi này rất khả ái, người tu học, hành thiền phần nhiều sống trên núi ấy, sông nước rất đẹp và ngọt. Các loài rồng có sức mạnh và nhiều giống người Chi-đala cư trú ở đây.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem vùng đất phía Bắc cõi Diêm-phù-đề có những núi, sông, biển và đảo nhỏ nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy phía Đông núi Tuyết sơn, gọi là núi Huyền tuyết có nhiều cây thú đáng yêu. Cây bách, cây tùng đầy khắp núi cùng với các loại cây côi trời như cây na-mê-lưu, cây bà-cửu-lưu, cây xa-ma-ca.

Qua khỏi núi này, lại có một núi khác tên là Đa-ma-già-la, rộng hai mươi do-tuần, có một ngàn hang sâu.

Vượt khỏi núi này là vùng đất trống một trăm do-tuần, có nhiều sông hồ, không có cây thuốc cho đến các loại cây rừng.

Đi hết nơi này có núi bạch ngân tên là Kê-la-sa, đỉnh núi có vàng bao quanh. Vua trời Tỳ-lưu-lặc sống trên núi ấy. Nơi đỉnh núi, sông hồ trong sạch, mát mẻ, có nhiều hoa sen xanh, hoa Ưu-bát-la, trong ao có nhiều ngỗng, vịt, uyên ương tạo nên vẻ đẹp đẽ.

Vượt núi Kê-la-sa lại có một núi lớn tên là Phong sơn, vua Khẩn-na-la ở bên dưới núi, luôn ca múa vui chơi. Trên núi ấy có năm đỉnh núi vàng, ba đỉnh núi pha lê, mười đỉnh núi bạch ngân và vô số hoa trời, hương thơm dễ chịu. Trong núi có sông tên Cửu-ma-la bắt nguồn từ núi, có nhiều loài ngỗng, vịt, uyên ương đầy khắp trong sông.

Tiếp theo núi này lại có một núi lớn tên Di-na-ca, rộng năm mươi do-tuần, rất nhiều A-tu-la ở trong ấy, thường ưa ca vịnh.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem cõi Diêm-phù-đề lại có những núi, sông và đảo nhỏ nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy qua khỏi núi này có một biển lớn, rộng một vạn do-tuần. Trong biển có nhiều rồng lớn, nhiều loài cá đề-di, cá na-ca-la và các loài sò ốc.

Vượt khỏi biển này có một núi lớn tên là Thiện ý, trong núi có ao tên là Ngưng tô, rộng một do-tuần, ao này rất đẹp, có nhiều loài ngỗng, vịt, uyên ương và chim Ca-lăng-tần-già sinh sống ở đây. Núi này rộng năm mươi do-tuần, trong núi có sông tên Kiềuthi-ca, có nhiều loài chim nước tạo vẻ trang nghiêm cho sông.

Tiếp theo núi Thiện ý, có một biển lớn rộng hai vạn do-tuần. Biển này rất đáng sợ, thường vang ra những tiếng sấm, rồng dữ hung hăng tấn công, hỗn chiến, hoặc là tuôn ra lửa, đao, phóng ra những tia chớp lửa lớn. Do lòng sân giận nên chúng phun ra khí độc giết hại nhau.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem xét cõi Diêm-phù-đề: Qua khỏi biển rồng rồi có một châu lớn tên Đam-bà-ca, rộng một trăm do-tuần, có nhiều La-sát đại ác ăn cá để nuôi sống bản thân. Ở đảo này có địa ngục tên Đam-bà-ca luôn

thieu đốt chúng sinh. Lại có một sông lớn tên là Kiêu-thi-ca, máu chảy đầy sông, đầu, tóc, xương cốt trôi theo sông. Địa ngục rộng năm trăm do-tuần, chúng sinh trong đó luôn bị thống khổ kịch liệt.

Qua khỏi địa ngục này lại có một biển lớn hình dạng giống như địa ngục, rộng một vạn do-tuần, nước biển màu xanh đen, không có rồng, Dạ-xoa và cũng không có Càn-thát-bà.

Tiếp theo biển này, về phía Bắc có một biển khác tên Bảo mãn, với các ngọn núi bao quanh, cây rừng vô số: tùng, bách, chiên-đàn, như ý. Trong rừng lại có vô số cây ăn trái.

Vượt núi này, lại có một ngọn núi lớn tên Bỉ ngạn, rộng năm ngàn do-tuần. Trong núi có nhiều quả lê-na-la, quả cây chi-la, quả của tất cả các mùa, sáu thời đều đầy đủ. Sông, ao đầy nước và có nhiều loài ngỗng, vịt, uyên ương. Các vị đại tiên sống ở đây. Núi này có một ngàn đỉnh cao, vô số các vật báu. Trên núi có các giống cây Tỳ-đa-la đều là cây vàng và có các loại hương thơm.

Đi hết vùng núi này, có một sông lớn tên Thạch thủy, ở đây, tất cả chúng sinh hoặc cỏ cây, hoặc là người, hoặc chẳng phải là người, hoặc là cầm thú, nếu đi vào sông thì đều như đá. Hai bên bờ sông mọc đầy các loại cây trúc gọi là Chi-già, gió thổi làm cây cọ xát lẫn nhau phát sinh ra lửa thiêu đốt, giết hại vô số trăm ngàn chúng sinh.

Người tu hành lại quan sát: Qua khỏi sông này có một sông lớn khác tên Tư-đa, rộng mười do-tuần, dài ba trăm do-tuần, không một người nào có thể bơi qua sông được. Vì nước sông mặn nên nếu có người nào lội xuống thì thân liền bị nát vụn.

Vượt sông này thì có đảo nhỏ tên Diêm-phù-ma, có Càn-thát-bà tên Thường Lạc sống trên bãi ấy, làm nhiều việc bố thí, giữ gìn giới cấm thanh tịnh, thường hoan hỷ xa lìa ưu sầu, buồn phiền. Những thứ trái cây mong muốn ở trên bãi này đều đầy đủ, cây vàng và hoa Tỳ-lưu-ly tràn đầy trong ao. Gần núi Tu-di, do thế đất của núi nên nước trong tất cả sông và các loài cầm thú đều màu vàng ánh. Có vô số hoa Ưu-bát-la, hoa câu-vật-đà, sông rượu chảy tràn lênh láng khắp nơi, lúa gạo tự nhiên có, không cần trồng trọt. Đảo nhỏ này rộng hai ngàn do-tuần.

Đi hết đảo nhỏ này thì không còn thấy tất cả những sông, núi, cây rừng. Có một biển lớn tên là Thủy mặt luân, trong biển có nhiều rồng lửa độc ác tên là Điện quang.

Rời khỏi biển này, lại có một núi lớn tên là Niết-mật-sa. Trong núi có hang tên Đề-di-sa, hang tối om và có rất nhiều long nữ hóa sinh. Những long nữ này đầu đêm hóa sinh, các căn đầy đủ, đẹp đẽ, thân hình xinh tươi, sống được một đêm, đến khi mặt trời lên thì tất cả đều già chết. Những long nữ do nghiệp sát sinh còn sót lại nên phải chịu quả báo này.

Tiếp theo núi này có một núi khác tên Tô-ma-kỳ-lợi, rộng năm trăm do-tuần.

Vượt khỏi núi này lại có một núi lớn tên Tu-di Đẳng, rộng năm trăm do-tuần, phía Bắc có một cánh rừng lớn tên là Chi-đa-ca. La-sát tên là Ác Mộng sống ở đấy. La-sát này đi rất nhanh, chỉ trong khoảng nháy mắt đã có thể đi được một trăm ngàn do-tuần, gây những điều bất lợi và không an ổn cho chúng sinh.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem giữa hai cõi Diêm-phù-đề và Uất-đan-việt lại có những núi, sông, biển và đảo nhỏ nào không? Nơi nào có sự kiện không sinh, không chết, không thoái chuyển, không hoại diệt, chẳng phải từ nhân duyên của nghiệp, chẳng có yêu thương phải ly biệt, chẳng có oán đối phải gặp gỡ. Do đó nên sinh nhàm chán, thoát ly sinh tử, xa những sự trói buộc để cầu giải thoát. Nhàm chán

sinh tử nên ở trong sinh tử chớ sinh tham muốn, vui thích, chớ nên vui chơi với tâm tham ái, chớ lấy lưới ái tự trói thân mình, không nên vui với sinh tử. Tất cả sinh tử là sự khổ lớn luôn thiêu đốt: ưu sầu, buồn bã, khổ vì thương yêu mà xa lìa, khổ vì oán ghét phải gặp nhau là lửa lớn thiêu đốt. Nơi cõi người, cõi trời, các đường là địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh luôn là vô thường biến hoại, nhưng người ngu si tham đắm, cho những sự khổ đó là vui. Người trí phải sinh lòng nhàm chán, xa lìa, chớ sống trong cảnh giới của ma, chớ cùng vui đùa với phiến não để sau này sinh lòng hối tiếc.

Như vậy, người tu hành đã tùy thuận quán ngoại thân, thấy rõ cảnh sinh tử, không sống trong cảnh giới của ma, xa lìa sự cấu uế, xa lìa cánh đồng nghi ngờ.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem phía Bắc cõi Diêm-phù-đề có những núi, sông, biển và đảo nhỏ nào không? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có núi lớn tên Câu-sí-la-chi-la, rộng ba mươi do-tuần, cao mười do-tuần. Trong núi ấy có vô lượng trăm ngàn chim câu-sí-la, cây vô ưu màu xanh, cây vô ưu màu đỏ, cây hoa thất diệp, cây quân-đà-la, cây hiên ca-đàm-bà bà, hoa na-ma-lợi, hoa kim-dư-đề-ca, hoa tô-na-ma, hoa thâm-bà-la, hoa đa-la, hoa tỳ-lăng-già, hoa cưu-ca, hoa chiêm-bà, hoa quân-đà-thân-mạng, hoa bà-lợi-sư-ca, tùy theo thời tiết, từng loại hoa đều tự phô bày đầy đủ sự tươi tốt. Vào một thời gian khác, chúng trời Man trì rời chỗ ở đến núi này vui chơi, các Dạ-xoa ở trong núi ấy vui vẻ thọ lạc, không làm não loạn chúng trời.

Qua khỏi núi ấy rồi, có nhiều chim câu-sí-la và một bãi biển lớn tên là Nga trụ, trong núi ấy có trăm ngàn bầy ngỗng, vô số hoa sen. Như vậy, ven biển, các loài ngỗng, vịt, uyên ương mỏ bằng ngọc châu, chim dân na la, chim yết hầu, màu sắc của hoa sen như một khối dung kim rộng đến mười ngàn do-tuần, vô số loại ong vây quanh che khắp trên đó.

Vượt khỏi bãi biển này, đi về phía Bắc là Uất-đan-việt, có một biển lớn rộng một ngàn do-tuần, với nhiều loài cá lớn như cá đề-di-nghê-la, cá na-ca-la, cá thất-thâu-ma-la-ông, rùa... đầy trong biển ấy. Nước biển màu xanh, giống như hư không, sâu đến mười ngàn do-tuần. Mẹ của loài sò ở trong biển này, thân chúng lớn mười dặm, dưới biển có núi. Sò có sức mạnh lớn ngang sức một ngàn con voi, nếu rơi xuống đỉnh núi này thì đều tan nát.

Đi hết vùng biển ấy lại có một biển lớn tên là Nhũ hải, rộng năm ngàn do-tuần, sóng lớn thường làm nổi lên những rồng độc đại ác, tiếng sóng như tiếng sấm.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem phía Bắc cõi Diêm-phù-đề lại có những núi, sông, biển và đảo nhỏ nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy năm trăm núi lớn bằng vàng, bạc, pha lê, rộng một ngàn do-tuần. Gần cõi Uất-đan-việt có nhiều hoa sen như mặt trời mới mọc.

Rời vùng núi này, có một nước lớn tên Nhũ toàn. Núi, sông, vườn rừng có rất nhiều chim thú, Dạ-xoa ở đây thường hoan hỷ. Có nhiều cây hoa, các loài vật cũng đầy đủ.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem phía Bắc cõi Diêm-phù-đề lại có những núi, sông, biển và đảo nhỏ nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy giữa hai cõi Diêm-phù-đề và Uất-đan-việt không có nước nào khác. Cõi Uất-đan-việt rộng mười ngàn do-tuần, có ba mươi sáu ức làng xóm đáng yêu, ba mươi sáu ức nơi chốn thọ hưởng an lạc, một phần ít trời Tứ Thiên vương, trời không có xương, thịt, mồ hôi bắn. Trời cũng không nháy mắt. Người cõi Uất-đan-việt có xương, thịt, mồ hôi bắn, mắt có thể nhìn nhấp nháy, không có ngã và ngã sở, cũng không có ngã mạn. Khi chết,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nhất định sẽ sinh lên cõi trời, xa lìa kiêu căng, dua nịnh, tà vạy, không khởi lên sự ganh ghét, tâm thường hoan hỷ, không sợ Dạ-xoa, La-sát, quỷ Tỳ-xá-già, quỷ Cửu-bàn-trà, sư tử, hổ, báo, các loài Dạ-xoa, rồng dữ, trùng độc. Cũng không có sự hoang tàn, thiếu thốn, lạnh nóng, đói khát và tật bệnh, xa lìa tất cả oan gia kinh sợ, thương yêu kính trọng lẫn nhau, không bị trở ngại, không lo sợ các nạn vua, nạn giặc, nước, lửa và đao binh. Cây vàng sáng chói, ngày đêm không phân biệt. Chim vàng, chim bạc, chim san hô, hoặc là cây, hoặc là chim đủ các màu sắc, vui vẻ như người, dầu chúng không có tâm thức, nhưng cũng giống như pháp người.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem cõi Uất-đan-việt lại có những mùi vị đáng ưa nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy cõi Uất-đan-việt có mười núi lớn, đó là:

1. Núi Tăng-ca-xa.
2. Núi Đẳng phong.
3. Núi Đà-ma-vật-lực-già.
4. Núi Bạch vân trì.
5. Núi Cao tụ.
6. Núi Phổ man.
7. Núi Thời tiết lạc.
8. Núi Trì hoan hỷ.
9. Núi Như ý.
10. Núi Câu-xa-da-xá.

Cõi Uất-đan-việt có biển lớn bao quanh, giống như cõi Diêm-phù-đề có bốn núi lớn, đó là:

1. Núi Tuyết.
2. Núi Dân-đà.
3. Núi Ma-la-da.
4. Núi Kê-la-sa.

Cõi Uất-đan-việt có mười núi lớn cũng lại như vậy.

